TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2023/QĐST-DS	Từ Sơn, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐ;

Địa chỉ: Tòa nhà L Số 210 TQK, phường TT, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt S – Giám đốc Ngân hàng TMCP BĐ chi nhánh Bắc Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Hồng H – Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tòa nhà P, số 25 L, phường ĐP, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nghiêm Xuân Th1, sinh năm 1954;

Bà Trương Thị Th2, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: Khu phố MĐ, phường HM, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Nghiêm Văn Đ, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu phố MĐ, phường HM, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nghiêm Xuân Th1 và bà Trương Thị Th2 phải trả cho ngân hàng TMCP BĐ tổng số tiền vay tính đến 21/7/2023 là 1.993.867.121 đồng. Trong đó nợ gốc: 1.134.291.983 đồng, nợ lãi là 571.134.379 đồng, lãi phạt 288.440.759 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 130.0050/2017/HĐTD-LPBBN ngày 18/01/2017; Hợp đồng tín dụng số HĐTD1302018568 ngày 13/11/2018 và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 22/7/2023 theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Phương án trả nợ cụ thể như sau: Ngày 15/10/2023 vợ chồng ông Th1, bà Th2 sẽ thanh toán 200.000.000 đồng trả nợ gốc. Thời hạn cuối cùng thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và nợ lãi phát sinh là ngày 29/12/2023.

Trường hợp ông Th1, bà Th2 vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào thì ngân hàng TMCP BĐ có quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 923 tờ bản đồ 01 diện tích 100 m^2 địa chỉ thôn MĐ, xã HM, thị xã Từ Sơn (nay là khu phố MĐ, phường HM, thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận QSDĐ số BL 094042, số vào sổ cấp GCN CH 00389 do UBND thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) cấp ngày 01/11/2012 mang tên ông Nghiêm Xuân Th1 và bà Trương Thị Th2.

01 xe ô tô, nhãn hiệu Toyota sản xuất 2015, số loại Fortuner TGN61L-NKPSKU, loại xe ô tô con 07 chỗ; số máy 2TRA002136; số khung RL4ZX69G0F9014329, màu đen; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021722 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/01/2017 BKS 99A-160.30, tên chủ xe Nghiêm Xuân Th1.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn và Ngân hàng TMCP BĐ thỏa thuận là bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Th1, bà Th2 là người cao tuổi không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP BĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 34.700.000 đồng theo biên lai thu số AA/2022/0000492 ngày 23/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tp Từ Sơn;
- CCTHADS tp Từ Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương